CÁC CÁCH DIỄN ĐẠT TRONG TƯƠNG LAI

Hiện tại tiếp diễn	Be going to V	Hiện tại đơn
S + Am/ Is/ Are + Ving **S + Am/ Is/ Are + not + Ving** **Am/ Is/ Are + S+ Ving?**	**S + am/is/are going to V** **S + am/is/are + not going to V** **Am/is/are + S + going to V?**	**S + V(s/es)** **S + don't/doesn't + V** **Do/Does + S + V?**
Diễn tả những những hành động đã lên kế hoạch trong tương lai gần (có thời gian cụ thể, hẹn với ai, định làm gì)	• Diễn tả dự định làm gì đó trong tương lai (chỉ có ý định, không có kế hoạch cụ thể) • Đưa ra dự đoán về những điều sắp ra (có bằng chứng cụ thể	Diễn tả lịch trình, thời gian biểu, thời gian tàu, xe bus, máy bay,…
VD: - I am going to the dentist on Friday. (Thứ 6 này tôi sẽ đi nha khoa)	VD: - Sarah is going to sell her car. (Sarah định bán xe của cô ấy, chỉ có ý định bán, không có kế hoạc cụ thể như bán cho ai, bán khi nào) - Look at the sky? It's going to rain.	VD: - The test **starts** at 7.30. - The train **leaves** at 8 am in the morning.

Bài 1: Sử dụng thì Hiện tại tiếp diễn để nói về kế hoạch trong tương lai

1. Tom and Jerry_____(play) football tomorrow morning.
2. Rose _____ (meet) Alison on Wednesday.
3. My mom _____(eat out) at a fancy restaurant on Thursday.
4. _____you_____(work) at your dad's store on Sunday morning.
5. _____he_____(go) to Hai Phong in the next 2 days?

Bài 2: Sử dụng Be going to để nói về các dự định trong tương lai

1. I_____(become) an explorer in the future.
2. Rose _____ (buy) a new phone.
3. My mom _____(learn) to cook some Chinese dishes.
4. _____you_____(What, do) this evening?
5. Look! The tree_____(fall).

Bài 3: Sử dụng thì hiện tại tiếp diễn (diễn tả kế hoạch) hoặc hiện tại đơn (diễn tả lịch tàu, xe, sự kiện) để hoàn thành câu

1. Do you know about Sarah? She_____ (get) married next month!
2. My parents _____ (go) on holiday next week.
3. The last bus_____ (leave) at midnight.
4. I_____ (have) a test tomorrow. The test_____(start) at 8 am
5. _____ (I/go) out with some friends tonight.
6. _____ (We/ go)to a concert tonight. The concert _____(start) at 6 and _____(finish) at 9.30.

LIVEWORKSHEETS